**Đề thi và đáp án cuối học kì 2 Lịch Sử và Địa Lí 6 Kết nối tri thức 2024 số 2**

**1. Phần trắc nghiệm (4 điểm)**

**Khoanh tròn chữ cái đầu dòng trước câu trả lời đúng.**

**Câu 1. Hai thành phần chính của lớp đất là:**

A. Hữu cơ và nước

B. Nước và không khí

C. Cơ giới và không khí

D. Khoáng và hữu cơ

**Câu 2. Nguồn gốc sinh ra thành phần khoáng trong đất là**

A. sinh vật

B. đá mẹ

C. khoáng

D. địa hình

**Câu 3. Đặc điểm nào không đúng với thành phần hữu cơ trong đất**

A. chiếm 1 tỉ lệ nhỏ trong lớp đất

B. có màu xám thẫm hoặc đen

C. tồn tại chủ yếu ở lớp trên cùng của đất

D. đá mẹ là nguồn gốc sinh ra thành phần hữu cơ

**Câu 4. Những loại đất hình thành trên đá mẹ granit thường có:**

A. Màu nâu hoặc đỏ chứa nhiều chất dinh dưỡng.

B. Màu xám thẫm độ phì cao.

C. Màu xám, chua, nhiều cát.

D. Màu đen, hoặc nâu, ít cát, nhiều phù sa.

**Câu 5. Trong sản xuất nông nghiệp, loại đất tốt nhất dùng để trồng cây lúa là**

A. đất cát pha.

B. đất xám.

C. đất phù sa bồi đắp.

D. đất đỏ badan.

**Câu 6. Trong các nhân tố tự nhiên ảnh hưởng đến sự phân bố thực vật, động vật trên trái đất, nhân tố ảnh hưởng rõ nhất đối với thực vật là**

A. địa hình

B. nguồn nước

C. khí hậu

D. đất đai

**Câu 7. Ý nào sau đây không phải ảnh hưởng tiêu cực của con người đến phân bố thực, động vật trên Trái Đất?**

A. phá rừng bừa bãi.

B. săn bắn động vật quý hiếm.

C. Lai tạo ra nhiều giống.

D. đốt rừng làm nương rãy.

**Câu 8. Các loài động vật nào dưới đây thuộc loài động vật ngủ đông:**

A. Gấu nâu ở dãy Pyrennees (Pháp)

B. Cá tra, cá hồi

C. Cá voi xám

D. Rùa

**Câu 9. Ý nào sau đây không phải ảnh hưởng của con người đến sự mở rộng phân bố thực, động vật trên Trái Đất?**

A. Lai tạo ra nhiều giống cây trồng, vật nuôi.

B. Mang cây trồng, vật nuôi từ nơi này đến nơi khác.

C. Khai thác rừng bừa bãi thu hẹp nơi sinh sống của sinh vật.

D. Trồng và bảo vệ rừng

**Câu 10. Những miền cực có khí hậu lạnh giá, chỉ có các loài thực vật nào sinh trưởng được trong mùa hạ?**

A. rêu, địa y.

B. cây lá kim.

C. cây lá cứng.

D. sồi, dẻ.

**Câu 11. Nêu phương hướng giải quyết bùng nổ dân số.**

A. Kiểm soát tỉ lệ sinh, để đạt được tỉ lệ số dân hợp lý.

B. Có các chính sách dân số phù hợp, đẩy mạnh phát triển kinh tế xã hội nâng cao dân trí.

C. Thực hiện chính sách dân số hợp lí.

D. Phát triển kinh tế tốt để đáp ứng được sự gia tăng dân số

**Câu 12. Trường hợp nào dưới đây sẽ dẫn đến sự tăng nhanh dân số**

A. tỉ lệ sinh cao, tỉ lệ tử cao.

B. tỉ lệ sinh giảm, tỉ lệ tử giảm.

C. tỉ lệ sinh cao, tỉ lệ tử giảm.

D. tỉ lệ tử cao, tỉ lệ sinh giảm

**Câu 13. Châu lục nào có tỉ lệ gia tăng tự nhiên dân số thấp nhất**

A. Châu Á.

B. Châu Âu.

C. Châu Phi.

D. Châu Đại Dương

**Câu 14. Dân số thế giới năm 2018 là**

|  |  |
| --- | --- |
| A. 7,6 tỉ người  B. 76 tỉ người | C. 7,6 triệu người  D. 76 triệu người |

**Câu 15. Ý nào không phải là tác động của thiên nhiên tới sản xuất.**

A. Tác động tới sản xuất nông nghiệp

B. Tác động tới công nghiệp

C. Tác động tới dịch vụ.

D. Tác động tới con người.

**Câu 16. Bùng nổ dân số xảy ra khi**

A. quá trình di dân xảy ra.

B. tỉ lệ sinh cao, tỉ lệ tử cao.

C. chất lượng cuộc sống được nâng cao.

D. tỉ lệ gia tăng tự nhiên của dân số trung bình năm trên 2.1%

**Phần 2. Tự luận.**

**Câu 1. (2,0 điểm)**

Bảo vệ tự nhiên và khai thác thông minh các tài nguyên thiên nhiên mang lại ý nghĩa như thế nào. Để bảo vệ môi trường, mỗi người chúng ta cần phải làm gì?

**Câu 2. (2,0 điểm)**

Kể tên những tác động tiêu cực của con người tới thiên nhiên. Đề xuất những biện pháp nhằm hạn chế những tác động đó.

**Câu 3. (2,0 điểm)**

Trình bày sự phân bố dân cư trên thế giới.

**Đáp án đề thi học kì 2 Lịch sử - Địa lý lớp 6 sách Kết nối tri thức**

**Phần trắc nghiệm (4 điểm)**

*(Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** |
| **Đáp án** | **D** | **B** | **D** | **C** | **C** | **C** | **C** | **A** |
| **Câu** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** | **16** |
| **Đáp án** | **C** | **A** | **B** | **C** | **B** | **A** | **D** | **D** |

**Phần tự luận (6 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Hướng dẫn** | **Điểm** |
| **Câu 1**  **(2,0đ)** | **Ý nghĩa:**  - Giữ gìn sự đa dạng sinh học, ngăn chặn ô nhiễm và suy thoái môi trường tự nhiên.  - Bảo vệ được không gian sống của con người, đảm bảo cho con người tồn tại trong môi trường trong lành, thuận lợi đề phát triền kinh tế, xã hội.  **Giải pháp**:  Sử dụng tài nguyên hợp lí, tiết kiệm nhằm hạn chế sự suy giảm tài nguyên cả về số lượng và chất lượng | **0,5**  **0,5**  **1,0** |
| **Câu 2**  **(2đ)** | **Tác động:**  - Làm suy giảm nguồn tài nguyên.  - Làm ô nhiễm môi trường.  **Giải pháp**  Con người ngày càng nhận thức được trách nhiệm của mình với thiên nhiên và đã có những hành động tích cực đề bảo vệ môi trường bằng cách trồng rừng, phủ xanh đồi núi, cải tạo đất, biến những vùng khô cằn, bạc màu thành đồng ruộng phì nhiêu | **1,0**  **1,0** |
| **Câu 3**  **(2đ)** | Phân bố dân cư và mật độ dân số thế giới thay đổi theo thời gian và không đều trong không gian  - Nơi đông dân: nơi kinh tế phát triền, điều kiện tự nhiên thuận lợi. Ví dụ như Đông Nam Á, Đông Á…  - Nơi thưa dân: các vùng khí hậu khắc nghiệt (băng giá, hoang mạc khô hạ. Ví dụ như Bắc Á, Trung Á … | **1,0**  **0,5**  **0,5** |